

Số: 01/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức Giám định tư pháp về xây dựng, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Bộ Luật tố tụng hình sự ngày 09 tháng 7 năm 1998 ; và Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án dân sự ngày 01 tháng 01 năm 1990 ;
- Căn cứ Nghị định số 117/HĐBT ngày 21 tháng 7 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về giám định tư pháp, và Thông tư hướng dẫn số 78/TT-GĐ ngày 26 tháng 01 năm 1989 của Bộ Tư pháp ;
- Căn cứ Nghị định số 67/1999/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật khiếu nại, tố cáo; Nghị định số 62/2002/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/1999/NĐ-CP ;
- Căn cứ Nghị định số 52/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 1999, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ;
- Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-UB ngày 06 tháng 6 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập tổ chức Giám định tư pháp về xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố ;
- Xét đề nghị của Giám định viên trưởng tổ chức Giám định tư pháp xây dựng tại Tờ trình số 24/GĐTPXD ngày 11 tháng 11 năm 2003 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố (nay là Giám đốc Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 145/TCCQ ngày 24 tháng 11 năm 2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức Giám định tư pháp về xây dựng, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày từ ngày ký, bãi bỏ các quy định có liên quan giám định tư pháp về xây dựng trước đây trái với Quy chế này.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội Vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan tiến hành tố tụng có yêu cầu trưng cầu giám định, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận -huyện, tổ chức Giám định tư pháp về xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố
- Thanh tra thành phố
- Công an thành phố
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố
- Tòa án nhân dân thành phố
- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố
- Sở Nội vụ
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Các Tổ NCTH
- Lưu (ĐT-M)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2004

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
VỀ XÂY DỰNG TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2004/QĐ-UB
ngày 05 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Mục đích-yêu cầu :

Quy chế này quy định trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức Giám định tư pháp về xây dựng và của Giám định viên nhằm đảm bảo giải quyết đúng các quy định có liên quan của Nhà nước đối với các trung cầu giám định tư pháp về xây dựng của các cơ quan trung cầu giám định nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức và tăng cường quản lý Nhà nước về công tác giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Vị trí-Tư cách pháp nhân :

2.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí từ ngân sách để hoạt động theo dự toán kinh phí hàng năm được cấp thẩm quyền phê duyệt và từ chi phí được cơ quan Trung cầu thanh toán theo quy định của vụ việc trung cầu.

2.2. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng có tên giao dịch bằng tiếng Anh là “ **Ho Chi Minh City Authority for Judicial Inspection of Construction** ”, (viết tắt : AJIOC).

Điều 3.- Giải thích từ ngữ sử dụng trong quy chế này :

3.1. Giám định Tư pháp về xây dựng : Là hoạt động hỗ trợ tư pháp thông qua việc sử dụng những kiến thức, phương pháp, kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực xây dựng để kết luận về phương diện chuyên môn những vấn đề có liên quan của các vụ việc theo quyết định trung cầu giám định đính kèm hồ sơ, tài liệu hợp lệ của cơ quan trung cầu giám định. Kết quả giám định nhằm phục vụ công tác tiến hành tố tụng của vụ việc được trung cầu. Giám định tư pháp về xây dựng là lĩnh vực hoạt động chuyên môn phức tạp đòi hỏi tính khoa học cao.

3.2. Giám định viên tư pháp về xây dựng : Là nhà chuyên môn trong ngành xây dựng bao gồm giám định viên tư pháp về xây dựng được bổ nhiệm theo quy định pháp luật và Giám định viên tư pháp về xây dựng theo vụ việc, có đủ tiêu chuẩn, năng lực chuyên môn và tư cách pháp lý để thực hiện Giám định tư pháp xây dựng theo sự trung cầu và phân công của Thủ trưởng tổ chức Giám định tư pháp xây dựng.

Điều 4.- Nguyên tắc quản lý, thực hiện và sử dụng kết quả Giám định tư pháp xây dựng :

4.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng quản lý các hoạt động Giám định tư pháp xây dựng của tổ chức mình theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực chứng khách quan, khoa học và bảo mật theo quy định.

4.2. Giám định viên tư pháp xây dựng đủ tiêu chuẩn Giám định viên theo quy chế này, trong khi tiến hành giám định phải đảm bảo khách quan, vô tư, có đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về giám định tư pháp xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4.3. Giám định viên và tập thể giám định viên Giám định tư pháp xây dựng đủ tiêu chuẩn tiến hành giám định theo sự phân công và theo nội dung được ghi trong quyết định của Cơ quan Trung cầu. Giám định viên tư pháp phải chịu trách nhiệm về kết luận giám định của mình ; trong trường hợp nhiều Giám định viên cùng thực hiện một nội dung công việc thì cùng chịu trách nhiệm, nếu có ý kiến khác thì từng Giám định viên ghi riêng ý kiến của mình vào bản kết luận giám định và chịu trách nhiệm về ý kiến đó.

4.4. Kết quả giám định chỉ dùng phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử trong các vụ việc được trung cầu và không được sử dụng vào mục đích nào khác.

Điều 5.- Tiêu chuẩn của Giám định viên tư pháp xây dựng :

5.1. Được thực hiện Giám định tư pháp xây dựng :

5.1.1. Về phẩm chất chính trị : Giám định viên tư pháp xây dựng phải là người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, trung thực, khách quan, dám đấu tranh bảo vệ tính đúng đắn của kết luận khoa học trong lĩnh vực chuyên môn, là người không có tiền án, không bị xử lý hành chính hoặc kỷ luật từ cảnh cáo trở lên và không có vi phạm trong hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực mà mình được bổ nhiệm làm Giám định viên.

5.1.2. Về trình độ nghiệp vụ chuyên môn : Giám định viên có trình độ đại học trở lên về ngành chuyên môn thuộc lĩnh vực mà mình được bổ nhiệm làm Giám định viên.

5.1.3. Thâm niên công tác về nghiệp vụ chuyên môn : Người được bổ nhiệm giám định viên phải có trình độ nghiệp vụ chuyên môn khá trở lên, đã trực tiếp làm việc, nghiên cứu ở lĩnh vực chuyên môn mà mình được bổ nhiệm ít nhất là 5 năm.

Điều 6.- Các trường hợp Giám định viên không được thực hiện giám định tư pháp xây dựng :

6.1- Bản thân là bị can, bị cáo của vụ việc được trung cầu Giám định tư pháp xây dựng.

6.2- Bản thân có quan hệ thân thuộc hoặc phụ thuộc về công tác, về kinh tế với bị can, bị cáo hoặc các đương sự có trách nhiệm trong vụ việc được trung cầu.

6.3- Bản thân đã hoặc đang tham gia vụ việc đó với tư cách là điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, người bào chữa, người đại diện của đương sự.

6.4- Bản thân đã tiếp xúc riêng biệt với nguyên đơn hoặc bị đơn trong quá trình giám định, ngoại trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan trung cầu giám định.

CHƯƠNG II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 7.- Chức năng và nhiệm vụ :

7.1. Chức năng và nhiệm vụ của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng :

7.1.1. Thực hiện tác nghiệp theo pháp luật tố tụng, Nghị định số 117/HĐBT ngày 21 tháng 7 năm 1988 của Hội đồng Bộ Trưởng (nay là Chính phủ), Thông tư số 78/TT-QĐ ngày 26 tháng 01 năm 1989 của Bộ Tư pháp, các quy định Quản lý xây dựng có liên quan khác của Nhà nước và nội dung có liên quan trong quyết định trung cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định pháp luật và quy chế này.

7.1.2. Tiếp nhận các yêu cầu và quyết định trung cầu Giám định tư pháp xây dựng và các hồ sơ, tài liệu hợp lệ kèm theo và tổ chức thực hiện .

7.1.3. Đảm bảo chế độ bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu có liên quan và chế độ báo cáo, lưu trữ, bảo mật theo quy định hiện hành.

7.1.4. Nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quy định và các chính sách thích hợp để phát triển hệ thống tổ chức và lực lượng Giám định tư pháp xây dựng theo yêu cầu cải cách hành chính và đề xuất các giải pháp để tăng cường Quản lý Nhà nước về công tác Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn thành phố.

7.1.5. Chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp và Sở Xây dựng.

7.2. Nhiệm vụ của Giám định viên tư pháp xây dựng :

7.2.1. Tiến hành giám định theo sự phân công của Giám định viên Trưởng.

7.2.2. Thực hiện các nội dung yêu cầu giám định của cơ quan trung cầu giám định. Kết luận giám định bằng văn bản và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về kết luận đó. Độc lập thực hiện giám định theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tài liệu, chứng cứ, kết quả thu thập được. (Cơ quan trung cầu không được can thiệp vào công việc chuyên môn của Giám định viên).

7.2.3. Giám định bổ sung hoặc tái giám định khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

7.2.4. Giải thích bản kết luận giám định theo yêu cầu của cơ quan trung cầu.

7.2.5. Tuân thủ các quy định khác của pháp luật thanh tra và tố tụng.

7.2.6. Không để lộ tài liệu và kết quả giám định.

7.3. Nhiệm vụ của Giám định viên Trưởng :

7.3.1. Giám định viên Trưởng phải nắm vững nhiệm vụ Giám định viên trong khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý ; là đầu mối liên hệ công tác với các cơ quan trung cầu và phải thường xuyên liên hệ, phối hợp với thủ trưởng trực tiếp các đơn vị của các Giám định viên đang công tác. Giám định viên Trưởng quản lý danh sách các Giám định viên tư pháp xây dựng của địa phương mình và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giám định xây dựng được Thành phố giao .

7.3.2. Phân công các thành viên của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng và chỉ định các Giám định viên tư pháp xây dựng vụ việc phù hợp với tiêu chuẩn, năng lực chuyên môn theo quy chế này.

7.3.3- Chủ trì Hội đồng thẩm định của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng để đưa ra kết luận chung và đảm bảo nhiệm vụ và quyền hạn của từng Giám định viên quy định tại điều 7.2 và 8.2 của Quy chế này .

7.3.4- Cử giám định viên khác thay thế kịp thời trong trường hợp giám định viên từ chối việc thực hiện có lý do chính đáng, và khi phát hiện có sự vi phạm tiêu chuẩn và quy chế của Giám định viên.

7.3.5- Chịu trách nhiệm về kết quả hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng trước Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan trung cầu.

Điều 8.- Quyền hạn và trách nhiệm :

8.1. Quyền hạn của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng :

8.1.1. Báo cáo kết quả giám định hoặc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện công tác Giám định tư pháp xây dựng cho các tổ chức trung cầu Giám định xây dựng có liên quan.

8.1.2. Được quyền yêu cầu các cơ quan trung cầu, hoặc đề xuất với cơ quan trung cầu yêu cầu các Sở-ngành, quận-huyện và Tổ chức có liên quan cung cấp số liệu, báo cáo cần thiết liên quan đến công tác Giám định tư pháp xây dựng của vụ việc cụ thể.

8.1.3. Được mời các cán bộ chuyên trách hay tham vấn ý kiến của Hội đồng khoa học kỹ thuật thành phố, các Sở-ngành, quận-huyện, các Trường Đại học chuyên ngành xây dựng và của các Tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật xây dựng có liên quan để tham vấn các ý kiến cần thiết đối với các vụ việc phức tạp được trung cầu.

8.1.4. Đề xuất hoặc tham gia ý kiến cùng các Sở-ngành đề xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học và trang bị để phát triển lực lượng Giám định viên tư pháp xây dựng phù hợp với nhu cầu Giám định tư pháp xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường Quản lý Nhà nước về Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn thành phố.

8.1.5. Được quyền đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố hay các cơ quan thẩm quyền quyết định xử lý các vi phạm trong hoạt động Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn thành phố.

8.1.6. Được quyền từ chối Giám định khi Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng nhận thấy nội dung yêu cầu Giám định vượt quá khả năng của mình. Trường hợp này Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng phải báo ngay cho cơ quan trung cầu trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ lúc nhận được văn bản trung cầu.

8.2. Giám định viên tư pháp xây dựng được quyền :

8.2.1. Từ chối giám định và phải thông báo ngay cho Giám định viên Trưởng không quá 03 (ba) ngày làm việc trong các trường hợp sau :

- Thời gian mà Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng yêu cầu không đủ để tiến hành giám định.

- Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng không cung cấp đủ những điều kiện theo quy chế (tài liệu, chứng cứ không đủ hay không có giá trị để giám định kết luận).

- Nội dung yêu cầu giám định không thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ hay quá phạm vi hiểu biết chuyên môn của mình, hoặc có lý do chính đáng khác.

8.2.2. Yêu cầu cơ quan trung cầu giám định bổ sung tài liệu hoặc cử cán bộ chuyên môn phối hợp khi cần thiết.

8.2.3. Được quyền kiến nghị bằng văn bản thông qua Giám định viên Trưởng để gửi cho cơ quan cấp trên của cơ quan trung cầu giám định và báo cáo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về sự can thiệp của Cơ quan trung cầu vào công tác giám định (nếu có).

8.2.4. Trong trường hợp giám định tập thể để có kết luận chung thì ý kiến của Giám định viên Trưởng là kết luận cuối cùng của Hội nghị giám định chung; các Giám định viên có quyền bảo lưu kết luận riêng của mình vào bản kết luận đó (nếu không thống nhất với kết luận cuối cùng đó).

8.2.5. Được hưởng chế độ tiền lương và bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định của Nhà nước ; ngoài ra các Giám định viên được hưởng phụ cấp do cơ quan trung cầu giám định trả theo dự toán chi phí vụ việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8.3. Giám định viên Trưởng được quyền :

8.3.1. Giám định viên Trưởng có các quyền của Giám định viên được quy định tại điểm 8.2, Điều 8 của quy chế này.

8.3.2. Đề xuất Thủ trưởng ngành chuyên môn và Sở Tư pháp kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm và thay thế Giám định viên không hoàn thành trách nhiệm được giao .

8.3.3. Được ủy quyền theo thẩm quyền cử Giám định viên chính thức thay mình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm Giám định viên Trưởng khi vắng mặt, và chịu trách nhiệm về việc ủy quyền đó.

8.4. Trách nhiệm :

8.4.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng hay Giám định viên tư pháp xây dựng hoàn thành tốt nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định ; và bị phê bình, khiển trách hoặc cảnh cáo khi không hoàn thành trách nhiệm được giao.

8.4.2. Các thành viên của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng có thể bị bãi miễn ; khiển trách hay cảnh cáo; hoặc chịu trách nhiệm hình sự trong các trường hợp :

(a) Mất khả năng chuyên môn hoặc không đủ sức khỏe để làm công tác giám định.

(b) Không làm tròn nhiệm vụ và quyền hạn giám định theo quy định, vi phạm điều 5 và 6 của quy chế này.

(c) Đê lộ tài liệu, kết quả giám định hoặc cung cấp tài liệu, kết quả giám định cho người khác khi Cơ quan trung cầu giám định chưa công bố công khai về kết quả giám định vụ việc đó.

(d) Có tiêu cực trong công tác giám định gây hậu quả nghiêm trọng.

8.4.3. Tùy theo vụ việc được cấp có thẩm quyền trung cầu giám định và Giám định viên Trưởng phân công (giám định độc lập hay tập thể) mà quy ra cụ thể cá nhân hay tổ chức chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả giám định.

8.5. Những điều cấm đối với Giám định tư pháp xây dựng :

8.5.1. Làm những việc ảnh hưởng đến sự chính xác, khách quan của kết luận giám định.

8.5.2. Lạm dụng chức danh Giám định tư pháp xây dựng vào mục đích khác nhằm trục lợi, làm những việc trái đạo đức nghề nghiệp.

8.5.3. Tiết lộ thông tin, kết quả có được trong quá trình thực hiện giám định.

8.5.4. Nhận quà biếu, quà tặng dưới bất kỳ hình thức nào khác của bị can, bị cáo, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và người nhà của họ.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 9.- Tổ chức bộ máy và cán bộ :

9.1. Cơ cấu tổ chức (xem sơ đồ 1 đính kèm) gồm :

- + Giám định viên Trưởng
- + 02 tổ nghiệp vụ
- + Hội đồng Thẩm định

9.1.1. Tổ nghiệp vụ chuyên môn : Giải quyết các vấn đề về pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật, kinh tế xây dựng, chất lượng và khối lượng xây dựng theo quy định liên quan vụ việc Giám định tư pháp xây dựng.

9.1.2. Tổ nghiệp vụ Văn phòng : Giải quyết các vấn đề hành chính, kế hoạch, tổ chức nhân sự ... của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng.

9.1.3. Hội đồng Thẩm định (Gồm Giám định viên Trưởng, các Giám định viên được phân công và các giám định viên vụ việc) : giải quyết mọi vấn đề liên quan kết quả cuối cùng của vụ việc Giám định tư pháp xây dựng.

9.2. Phân công trách nhiệm :

9.2.1. Giám định viên Trưởng phụ trách chung, phân công vụ việc cụ thể cho Giám định viên; chủ trì Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả của Giám định viên và kết luận trong báo cáo chung. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng được điều hành bởi Giám định viên Trưởng theo Quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố ; chịu trách nhiệm về kết quả Giám định tư pháp xây dựng trước Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan trung cầu theo

đúng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại quy chế này.

9.2.2. Các Giám định viên chính thức : Thực hiện nhiệm vụ Giám định viên đối với vụ việc giám định và nhiệm vụ chuyên trách theo phân công của Giám định viên Trưởng trong tổ chức Giám định tư pháp xây dựng như sau :

(a) Giám định viên chuyên trách, phụ trách tổ hành chánh quản trị, chịu trách nhiệm về khía cạnh pháp lý, tiêu chuẩn kinh tế-kỹ thuật xây dựng của báo cáo kết quả giám định, thay mặt Giám định viên Trưởng khi vắng mặt.

(b) Chịu trách nhiệm về khía cạnh kiến trúc, quy hoạch xây dựng của báo cáo kết quả giám định, thay mặt Giám định viên Trưởng theo ủy quyền.

(c) Chịu trách nhiệm về khía cạnh khối lượng và chất lượng công trình xây dựng của báo cáo kết quả giám định, thay mặt Giám định viên Trưởng theo ủy quyền.

9.3. Các Giám định viên tư pháp xây dựng theo vụ việc được tổ chức Giám định tư pháp xây dựng mời từ các cơ quan khác tham gia theo quy chế và được phân công cụ thể bởi Giám định viên Trưởng.

CHƯƠNG IV

THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH THỦ TỤC VÀ CÁC YÊU CẦU

Điều 10.- Thẩm quyền trung cầu và hồ sơ trung cầu giám định tư pháp xây dựng :

10.1. Tòa án nhân dân cấp quận-huyện ra quyết định trung cầu Giám định Tư pháp xây dựng các vụ việc dân sự và kinh tế theo thẩm quyền có đủ cơ sở pháp lý, và gửi kèm :

10.1.1. Hồ sơ kiểm định xây dựng hợp lệ và các hình ảnh, thông tin cần thiết phục vụ công tác giám định được cung cấp đầy đủ và chính xác.

10.1.2. Các biên bản hòa giải không thành hợp lệ.

10.2. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan Thanh tra cấp thành phố ra Quyết định trung cầu Giám định tư pháp về xây dựng các vụ việc dân sự và kinh tế theo thẩm quyền có đủ cơ sở pháp lý, và gửi kèm :

10.2.1. Hồ sơ kiểm định xây dựng hợp lệ và các hình ảnh, thông tin cần thiết được cung cấp đầy đủ và chính xác phục vụ công tác giám định.

10.2.2. Biên bản hòa giải không thành hợp lệ.

10.3. Cơ quan tố tụng hình sự (Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân (gọi là Tòa hình sự Tòa án nhân dân ; không gọi là Tòa án hình sự) cấp thành phố ra Quyết định trung cầu giám định tư pháp xây dựng các vụ việc có liên quan lĩnh vực xây dựng theo thẩm quyền có đủ cơ sở pháp lý .

Đính kèm tài liệu kiểm định xây dựng hợp lệ và các hình ảnh, thông tin cần thiết được cung cấp đầy đủ và chính xác phục vụ công tác giám định.

10.4. Việc giao nhận hồ sơ giám định tư pháp xây dựng giữa Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng và cơ quan trung cầu sẽ có biên bản theo mẫu quy định.

Điều 11.- Phân công trách nhiệm thực hiện Giám định tư pháp xây dựng :

11.1. Vụ việc do các cơ quan tham gia tố tụng cấp thành phố trung cầu giám định : Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng thụ lý chủ trì thực hiện. Riêng các vụ việc quan trọng (khi có văn bản yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố), tổ chức Giám định tư pháp xây dựng lập đề cương tổ chức thực hiện và kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố lập Hội đồng Giám định để thực hiện và đề xuất danh sách cụ thể gồm Chủ tịch Hội đồng cùng các Giám định viên tham gia Hội đồng Giám định tư pháp xây dựng.

11.2. Vụ việc do các cơ quan tố tụng cấp quận-huyện trung cầu giám định : Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng thành phố sẽ phối hợp với Ủy ban nhân dân quận-huyện để tổ chức và hướng dẫn thực hiện theo phân cấp và theo quy chế này .

Điều 12.- Quy trình thủ tục của công tác Giám định tư pháp xây dựng (xem sơ đồ 2 đính kèm) :

12.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng tiếp nhận hồ sơ trung cầu Giám định do cơ quan trung cầu chuyển đến, thực hiện theo điều 10 của Quy chế này trong ngày.

12.2. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng trả lại cho cơ quan trung cầu giám định những hồ sơ không hợp lệ đính kèm văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc văn bản từ chối tiếp nhận có nêu rõ lý do, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc.

12.3. Thực hiện giám định :

- Giám định viên Trưởng phân công cho giám định viên thực hiện đối với những hồ sơ đủ điều kiện giám định, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc.

- Theo phân cấp, tổ chức giám định tư pháp xây dựng có văn bản (trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc) yêu cầu cơ quan hữu quan cử giám định viên vụ việc đúng tiêu chuẩn quy định để tham gia giám định thực hiện theo đề cương đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và cơ quan hữu quan đáp ứng việc cử giám định viên vụ việc trong vòng 10 ngày làm việc.

12.4. Giám định viên thực hiện công tác giám định :

- Đối với các hồ sơ khả thi : Giám định viên thụ lý báo cáo kết quả giám định cho Hội đồng thẩm định (do Giám định viên Trưởng chủ trì), thời gian theo đề cương được duyệt.

- Đối với những hồ sơ không khả thi : Giám định viên thụ lý báo cáo kết quả trong 03 (ba) ngày, xếp loại vào hồ sơ không hợp lệ và trả lại cho cơ quan trung cầu giám định (có văn bản hướng dẫn bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận).

12.5. Hội đồng thẩm định : Làm việc theo đề cương được duyệt do Chủ tịch Hội đồng chủ trì, thời hạn theo tiến độ trong đề cương được duyệt .

12.6. Báo cáo kết quả tổng hợp : Giám định viên thụ lý chỉnh sửa những góp ý của Hội đồng thẩm định để Hội đồng trình giám định viên Trưởng báo cáo kết quả tổng hợp về vụ việc giám định, thời hạn theo tiến độ trong đề cương được duyệt.

Điều 13.- Điều kiện để tiến hành Giám định tư pháp xây dựng :

13.1- Bảng yêu cầu giám định có đủ cơ sở pháp lý (đúng thẩm quyền trung cầu, nội dung trung cầu có liên quan chuyên môn của ngành xây dựng).

13.2. Tài liệu kiểm định và những thông tin cần thiết cho yêu cầu giám định được cung cấp đầy đủ và chính xác ; tổ chức Tư vấn kiểm định có đủ chức năng hành nghề kiểm định theo quy định của Pháp luật.

13.3. Tang vật, dấu vết và mẫu của tài liệu kiểm định phải đảm bảo đủ số lượng và chất lượng, cán bộ chủ trì của cơ quan tư vấn kiểm định phải có đủ tiêu chuẩn, trình độ năng lực để thực hiện kiểm định.

13.4. Tổ chức Tư vấn kiểm định phải có đủ giám định viên chuyên môn đủ trình độ, thiết bị kiểm định hợp chuẩn, và điều kiện giám định phù hợp quy chế. Trường hợp từ chối thực hiện hợp đồng kiểm định phải có lý do chính đáng.

13.5. Báo cáo kết quả kiểm định phải phù hợp với yêu cầu kiểm định của cơ quan trung cầu.

13.6. Đề cương và dự toán công tác Giám định do tổ chức Tư vấn kiểm định lập và được Cơ quan trung cầu chấp nhận và cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó xác định đầy đủ cơ sở, phương tiện vật chất cần thiết cho yêu cầu kiểm định ; Nếu cơ quan trung cầu xét thấy cần thiết có văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan chức năng trước khi phê duyệt.

13.7. Trong trường hợp cần phải đáp ứng những yêu cầu đặc biệt của công tác điều tra, xét xử, thì điều kiện giám định được giải quyết một cách linh hoạt để công tác giám định tiến hành với mọi khả năng cho phép ; trong trường hợp này cơ quan trung cầu phải tham vấn ý kiến với cơ quan chức năng cấp trên để quyết định hay trình Ủy ban nhân dân thành phố đối với các vụ việc quan trọng và cấp bách.

Điều 14.- Các hình thức tổ chức Giám định tư pháp xây dựng :

14.1. Giám định 1 vụ việc với 1 Giám định viên ; 1 vụ việc cụ thể được thực hiện theo phân công của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng, được tiến hành độc lập trong quá trình giám định.

14.2. Giám định tập thể : Nhiều Giám định viên thuộc một bộ môn cùng đảm nhiệm công tác Giám định theo yêu cầu Giám định tư pháp xây dựng ; các Giám định viên này tiến hành đồng thời hoặc độc lập trong quá trình giám định.

14.3. Giám định tổng hợp : Nhiều Giám định viên thuộc nhiều bộ môn đảm nhiệm công tác giám định theo yêu cầu Giám định tư pháp xây dựng ; Giám định viên tiến hành nhiều phương pháp giám định thuộc các bộ môn khác nhau trên cùng một đối tượng giám định, hoặc trên nhiều đối tượng giám định có liên quan với nhau để cùng giải quyết một yêu cầu đồng nhất. Cơ quan giám định quyết định hình thức tổ chức giám định.

Điều 15.- Phương pháp Giám định tư pháp xây dựng :

15.1. Những phương pháp được sử dụng trong Giám định tư pháp xây dựng phải là những phương pháp đã được quy định trong Quy phạm pháp luật và trong Tiêu chuẩn xây dựng của Nhà nước đã ban hành, có hiệu lực tương ứng với thời điểm các vụ việc xảy ra (khảo sát, thiết kế, chế tạo, thi công sản xuất, nghiệm thu sản phẩm). Trước khi báo cáo kết quả Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng phải thẩm định và so sánh kết quả với các phương pháp được quy định trong quy phạm tiêu chuẩn xây dựng hiện hành nói trên.

15.2- Giám định viên phải sử dụng thành thạo những phương tiện của phương pháp đã được lựa chọn hợp lý. Giám định viên phải lưu ý khi sử dụng các tang vật, vật chứng để đề phòng khi có thể phải tiến hành giám định lại hoặc giám định bổ sung thì còn có tang vật và vật chứng để giám định. Trường hợp sử dụng hết tang vật và vật chứng phải được sự đồng ý của các cơ quan trưng cầu giám định.

Điều 16.- Biên bản Giám định tư pháp xây dựng :

16.1. Tất cả các vụ việc giám định phải thể hiện bằng biên bản giám định. Biên bản giám định phải bảo đảm là cơ sở để viết báo cáo giám định, là tài liệu để chứng minh, bảo vệ báo cáo giám định, là căn cứ để kiểm tra kết quả giám định và tiến hành viết kết luận giám định theo hai mức : Kết luận khẳng định; kết luận khả năng, có phải tiến hành giám định bổ sung hay giám định lại.

16.2. Biên bản giám định phải ghi nhận một cách trung thực, tỉ mỉ mọi thực tế của toàn bộ quá trình giám định theo trình tự từ khi tiếp nhận trưng cầu giám định đến khi kết thúc giám định, kể cả những thực nghiệm nếu có. Giám định viên tư pháp xây dựng phải tự ghi biên bản giám định theo thể

thức quy định đồng thời với quá trình giám định, không được tẩy xóa, thêm bớt, sửa chữa.

16.3. Biên bản giám định được lưu trong hồ sơ giám định và do tổ chức Giám định tư pháp xây dựng được trung cầu quản lý.

16.4. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng tiếp tục nghiên cứu quy chế quản lý các hoạt động Giám định tư pháp xây dựng trình cấp thẩm quyền ban hành các biểu mẫu cụ thể để xã hội hóa công tác này.

Điều 17.- Tờ trình kết quả Giám định tư pháp xây dựng :

17.1. Tờ trình báo cáo kết quả giám định bao gồm những kết quả giám định đạt được và những thông tin cần thiết cho cơ quan trung cầu giám định.

Nội dung báo cáo kết quả giám định phải chính xác nhưng không bắt buộc phải trả lời hoàn chỉnh các yêu cầu bản trung cầu giám định, có thể là kết quả ban đầu, nhưng phải rõ, cụ thể. Đồng thời nêu những vấn đề có liên quan đến kết quả giám định cần phải xử lý kịp thời hoặc giải thích hướng dẫn, yêu cầu bổ sung thông tin, tang vật, mẫu vật chứng, tài liệu cần thiết để tiến hành giám định tiếp hoặc không cần giám định tiếp.

17.2. Tờ trình kết quả giám định do Giám định viên thụ lý vụ việc trực tiếp viết, ký tên chịu trách nhiệm để báo cáo Thủ trưởng Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng được trung cầu và cơ quan trung cầu. Bản này được lưu trong hồ sơ giám định, do Tổ chức giám định tư pháp được trung cầu quản lý.

Điều 18.- Bản kết luận Giám định tư pháp xây dựng :

18.1. Nội dung kết luận giám định phải ghi rõ : Thời gian, địa điểm tiến hành giám định ; họ tên, trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của người giám định ; những người tham gia khi tiến hành giám định ; những dấu vật, đồ vật, tài liệu và tất cả những gì đã được giám định ; những phương pháp được áp dụng và giải đáp những vấn đề đã được đặt ra có căn cứ cụ thể. Nội dung phải trả lời từng câu hỏi theo thứ tự ghi trong phần nội dung trung cầu giám định một cách chính xác, rõ ràng, phản ánh đúng kết quả giám định.

18.2. Bản giám định bổ sung : Trong phần nội dung sự việc phải nêu rõ kết luận trước đã đạt được và lý do của giám định bổ sung. Trong trường hợp cần làm sáng tỏ hoặc bổ sung nội dung kết luận, cơ quan trung cầu có thể hỏi thêm người giám định về những tình tiết cần thiết và cơ quan trung cầu có thể quyết định giám định bổ sung hoặc giám định lại.

18.3. Trong phần nội dung sự việc của bản giám định lại phải nêu rõ kết luận trước và lý do của yêu cầu giám định lại. Khi trình bày phần giám định mới, phải tóm tắt quá trình, phương pháp, phương tiện giám định, những kết quả

thu được của lần giám định trước và phải chứng minh được những sai sót của lần giám định trước.

18.4. Bản kết luận này do Giám định viên ký tên cùng Giám định viên được phân công kiểm tra chất lượng ký tên chịu trách nhiệm và được lưu trong hồ sơ giám định do tổ chức Giám định tư pháp xây dựng được trung cầu quản lý.

Điều 19.- Bản thuyết minh để minh họa giám định kèm theo bản kết luận giám định :

Bản thuyết minh này phải đáp ứng yêu cầu làm rõ những nội dung đã mô tả trong biên bản hoặc bản kết luận giám định được nhận thức trực quan dễ hiểu hơn. Bản minh họa giám định có thể là phim, ảnh, bản vẽ, sơ đồ, bản thống kê tính toán.

Bản minh họa giám định phải bảo đảm tính khoa học, trung thực, chính xác. Bản này được lưu trong hồ sơ giám định do tổ chức Giám định tư pháp xây dựng quản lý.

Điều 20.- Căn cứ để thẩm định đánh giá bản báo cáo kết quả Giám định tư pháp xây dựng :

20.1. Những căn cứ để đánh giá kết luận là đúng đắn :

20.1.1. Hồ sơ tài liệu, tang vật, mẫu vật chứng đảm bảo yêu cầu pháp lý và kỹ thuật ;

20.1.2. Các phương pháp và phương tiện giám định là thích hợp, chính xác ;

20.1.3. Những kết quả thu được trong quá trình giám định đủ tin cậy ;

20.1.4. Những mâu thuẫn lớn tồn tại về kỹ thuật được giải thích hợp lý, khoa học.

20.2. Những căn cứ để xác định một bản kết luận giám định là hoàn chỉnh.

20.2.1. Kết luận giám định đạt những tiêu chuẩn trên.

20.2.2. Bản kết luận giám định được trình bày một cách khoa học, thể hiện trên các mặt được bố cục chặt chẽ, ngôn từ chính xác, dễ hiểu.

**CHƯƠNG V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 21.- Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố :

21.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng theo quy định pháp luật.

21.2. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng chịu sự quản lý chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Giám định viên Trưởng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình hoạt động của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng cho Ủy ban nhân dân thành phố ; triệu tập tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tổ chức Giám định tư pháp xây dựng phụ trách.

21.3. Các văn bản của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng hướng dẫn thi hành quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phải được ban hành chậm nhất là 10 (mười) ngày kể từ ngày văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành (nếu trong văn bản có yêu cầu hướng dẫn). Trường hợp cần có hướng dẫn có liên quan đến Sở Tư pháp và Sở Xây dựng thì tổ chức Giám định tư pháp phải đề xuất phương thức phối hợp để 2 Sở đề thống nhất văn bản hướng dẫn trong thời gian quy định.

21.4. Giám định viên Trưởng chịu trách nhiệm giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền ; đối với những vấn đề chưa rõ hay vượt thẩm quyền phải báo cáo Sở Tư pháp và Sở Xây dựng, để xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 22.- Đối với Bộ Tư pháp và Bộ Xây dựng :

Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng thông qua chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tư pháp và Sở Xây dựng để thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn của Bộ Tư pháp và Bộ Xây dựng nhằm đảm bảo sự thống nhất của ngành về lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng.

Điều 23.- Đối với Sở - ngành thành phố :

23.1. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, các Sở quản lý Xây dựng chuyên ngành và các Sở-ngành chức năng có liên quan tổ chức nghiên cứu xây dựng kế hoạch giải quyết tốt nhu cầu Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn đảm bảo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của thành phố ; xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm công tác Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn để trình cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện.

23.2. Phối hợp với các cơ quan chức năng để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của tổ chức Giám định tư pháp xây dựng quy định tại chương II quy chế này, thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về công tác Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn.

Điều 24.- Đối với cơ quan Trung cầu giám định tư pháp xây dựng và tham gia công tác giám định tư pháp xây dựng :

24.1. Hướng dẫn, kiểm tra quy trình thủ tục về chuyên môn nghiệp vụ có liên quan công tác Giám định tư pháp xây dựng cho các cơ quan Trung cầu Giám định.

24.2. Chỉ đạo, hướng dẫn cho các đơn vị tư vấn kiểm định xây dựng và các cán bộ của các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành có liên quan đề cử cán bộ tham gia công tác Giám định tư pháp xây dựng, thực hiện tốt quy trình thủ tục về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng.

24.3. Hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị có trách nhiệm thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện công tác Giám định tư pháp xây dựng theo quy định.

CHƯƠNG VI KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 25.- Nguồn kinh phí hoạt động :

Nguồn kinh phí hoạt động của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng do ngân sách thành phố cấp và được Cơ quan trung cầu thanh toán, thực hiện theo khoản 2.1, điều 2 của Quy chế này.

Điều 26.- Các nội dung sử dụng chi phí :

Kinh phí hoạt động của Hội đồng chi cho các nội dung sau :

- Chi lương và phụ cấp cho cán bộ chuyên trách và nhân viên theo biên chế được duyệt ;
- Chi phụ cấp trách nhiệm, công tác phí ... cho các giám định viên kiêm nhiệm và các giám định viên vụ việc (chuyên gia tham gia Hội đồng Giám định) theo dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt ;
- Chi mua sắm văn phòng phẩm, in ấn, mua sắm tài liệu ;
- Chi phí mua sắm thiết bị kiểm tra phục vụ công tác giám định ;
- Chi phí về phương tiện di chuyển.

CHƯƠNG VII GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 27.- Giải quyết thắc mắc, khiếu nại kết quả giám định :

27.1. Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng tiếp nhận trực tiếp đơn thư thắc mắc, khiếu nại của cá nhân, tổ chức liên quan đến kết quả giám định. Trong vòng 20 (hai mươi) ngày làm việc, Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng trả lời bằng văn bản giải thích đơn thư thắc mắc, khiếu nại này ; có gửi kết quả cho Sở Tư pháp , Sở Xây dựng để theo dõi và quản lý.

27.2. Trường hợp cá nhân, tổ chức không đồng ý với cách giải thích của Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng thì có thể khiếu nại tiếp với Cơ quan trung cầu giám định. Cơ quan này ra quyết định giải quyết trong vòng 30 ngày làm việc ; có gửi kết quả cho Tổ chức Giám định tư pháp xây dựng, Sở Tư Pháp và Sở Xây dựng theo dõi và quản lý.

27.3. Trường hợp cá nhân, tổ chức không đồng ý với cách giải quyết của Cơ quan trung cầu giám định, thì có thể khiếu nại lên Ủy ban nhân dân thành phố, là cấp cuối cùng có quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng Luật khiếu nại, tố cáo ngày 02 tháng 12 năm 1998. Tùy theo tính chất vụ việc , Sở Tư pháp hoặc Sở Xây dựng sẽ tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết khiếu nại này .

CHƯƠNG VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28.-

Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý Nhà nước về các hoạt động Giám định tư pháp trên địa bàn ; Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng cùng các Sở-ngành chức năng có liên quan giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý các hoạt động giám định tư pháp về xây dựng.

Điều 29.-

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, Thủ trưởng các Sở-ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện có trách nhiệm báo cáo kịp thời những phát sinh vướng mắc thông qua Sở Tư pháp tổng hợp, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh ; hoặc điều chỉnh khi có Thông tư Liên tịch Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện.-

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ